TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 113/2023/DS-ST Ngày: 18 – 9 - 2023 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu.

Ông Huỳnh Phước .

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 202/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2023/QĐXXST-DS ngày 17/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ trụ sở chính: 130 P, phường C, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt T, chức vụ: nhân viên kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh S. Địa chỉ: số B Quốc lộ A, phường G, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền số 17 ngày 05/7/2023) (vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Phùng Cẩm H, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/5/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (sau đây viết là Ngân hàng) và lời trình bày của ông Nguyễn Việt T tại Đơn yêu cầu ngày 18/9/2023:

Ngày 22/8/2016, bà Phùng Cẩm H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh S Hợp đồng cho vay số 0129422101T16002, vay số tiền gốc là

30.000.000 đồng, lãi suất 8.04%/năm, lãi suất quá hạn 12.06%/năm, thời hạn vay 60 tháng (từ 22/8/2016 đến ngày 22/8/2021), mục đích vay: tiêu dùng cá nhân, hình thức vay: tín chấp.

Trong quá trình vay, từ ngày 22/8/2016 đến nay bà Phùng Cẩm H đã trả lãi gốc được số tiền 25.409.950 đồng, lãi trong hạn 11.743.050 đồng, tổng số tiền trả được 37.153.000 đồng. Bà Phùng Cẩm H còn nợ tính đến ngày 18/9/2023 tổng số tiền gốc và lãi là 6.519.661 đồng, trong đó số tiền gốc là 4.590.050 đồng, số tiền lãi là 316.950 đồng lãi trong hạn và 1.612.661 đồng lãi quá hạn.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bà Phùng Cẩm H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến 18/9/2023 tổng số tiền gốc và lãi là 6.519.661 đồng (trong đó số tiền gốc là 4.590.050 đồng, số tiền lãi là 316.950 đồng lãi trong hạn và 1.612.661 đồng lãi quá hạn) và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm đến khi trả dứt nợ.

- Bị đơn bà Phùng Cẩm H vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án nên không ghi nhận được ý kiến.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng: về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn sơ thẩm và tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự, đồng thời, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Từ khi Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng thụ lý vụ án đến nay, bị đơn bà Phùng Cẩm H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, kết quả phiên họp công khai tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ giao nộp tài liệu chứng cứ, quyền phản đối đối với yêu cầu của nguyên đơn và các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên, Tòa án không nhận được phản hồi từ phía bị đơn. Do bị đơn không phản đối các tình tiết sự kiện mà nguyên đơn đã nêu tại Đơn khởi kiện ngày 15/5/2023, căn cứ quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là các tình tiết sự kiện được đương sự thừa nhận không cần chứng minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là "Hợp đồng vay trả góp số 0129422101T16002 ngày 22/8/2016" mà nguyên đơn cung cấp là hoàn toàn hợp lệ, phù hợp với quy định tại Điều 93, Điều 94 và Điều 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét thấy, việc ký kết Hợp đồng vay trả góp số 0129422101T16002 ngày 22/8/2016 giữa nguyên đơn và bị đơn là giao dịch dân sự tự nguyện, đã được các bên đương sự thực hiện; thỏa thuận của hợp đồng không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm

nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của Hợp đồng tại "*mục 5.3 Điều 5 Phương thức trả vốn gốc và lãi*" nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn trả toàn bộ số tiền còn nợ là yêu cầu chính đáng và phù hợp với thỏa thuận của Hợp đồng "*mục 6.2.2 Điều 6 Hủy bỏ hợp đồng và thu hồi nợ vay trước hạn, chấm dứt việc cho vay*" và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[3] Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, căn cứ vào Bảng tính lãi quá hạn hồ sơ khách hàng do nguyên đơn cung cấp thì từ ngày 22/8/2016 đến ngày 01/3/2021 bà Phùng Cẩm H đã trả lãi gốc được số tiền 25.409.950 đồng, lãi trong hạn 11.743.050 đồng, tổng số tiền trả được 37.153.000 đồng.

Bà Phùng Cẩm H còn nợ tiền vay của Ngân hàng T1 đến ngày 18/9/2023 tổng số tiền gốc và lãi là 6.519.661 đồng, trong đó số tiền gốc là 4.590.050 đồng, số tiền lãi là 316.950 đồng lãi trong hạn và 1.612.661 đồng lãi quá hạn.

[4] Tạm tính đến ngày 18/9/2023 bà Phùng Cẩm H còn nợ Ngân hàng số tiền:

Nợ gốc: 4.590.050 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 316.950 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 1.612.661 đồng.

Tổng cộng: 6.519.661 đồng.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả ngay tổng số nợ vốn gốc và lãi còn thiếu nêu trên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải chịu và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008685 ngày 19/5/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 325.983 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 93, Điều 95, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

1/. Buộc bà Phùng Cẩm H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền còn nợ tổng cộng là 6.519.661 đồng (sáu triệu năm trăm mười chín nghìn sáu trăm sáu mươi mốt đồng) (trong đó: nợ gốc 4.590.050 đồng, lãi trong hạn 316.950 đồng, lãi quá hạn 1.612.661 đồng) theo Hợp đồng vay trả góp số 0129422101T16002 ngày 22/8/2016.

Kể từ ngày 19/9/2023 cho đến khi thi hành án xong, bà Phùng Cẩm H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng vay trả góp số 0129422101T16002 ngày 22/8/2016. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Phùng Cẩm H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu, trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008685 ngày 19/5/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Phùng Cẩm H phải chịu 325.983 đồng (ba trăm hai mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3/. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

4/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương